

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 228/ 2019/HS-ST
Ngày 09 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1 Bà Nguyễn Hồng Gấm.

2 Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 195/2019/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/2019/HSST-QĐ ngày 29/7/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T (tên gọi khác Giang), sinh năm 1983 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: K1/39 khu phố B, phường H, Thành phố H, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và con bà Phan Thị L, sinh năm 1942; bị cáo có 10 anh chị em, bị cáo là thứ 10; tiền sự, tiền án: Không có.

Nhân thân:

+ Ngày 08/4/2011, Ủy ban nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng

+ Ngày 04/3/2010, Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên (nay là thị xã Tân Uyên), tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 19, ngày 01/5/2010 chấp hành xong hình phạt tù

Bị bắt tạm giam ngày 27/02/2019, có mặt.

-Người làm chứng:

1. Anh Đặng Tú P, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Đức T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thanh T sử dụng ma túy loại Heroine. Vào khoảng 09 giờ ngày 26/02/2019, T đi đến Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh mua của một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch 800.000 đồng ma túy. Đến 00 giờ 30 phút ngày 27/02/2019, bị cáo T mang theo ma túy đã mua điều khiển xe mô tô biển số 61FC – 5331 lưu thông trên đường Mỹ Phước - Tân Vạn khi đến gần khách sạn Ngọc Huệ địa chỉ tổ 8 khu phố Ngãai Thắng, phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương bị Công an phường Bình Thắng kiểm tra hành chính, bị cáo T thừa nhận việc mua ma túy sử dụng và giao nộp ma túy. Công an phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T.

Vật chứng thu giữ: 01 ống hút nhựa hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng; 01 bịch nylon miệng kéo dính chứa 06 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng; 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng; 01 nỏ thủy tinh; 02 ống kim tiêm; 01 xe mô tô biển số 61FC – 5331.

Bản kết luận giám định số 196/MT-PC09 ngày 06/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

- Chất màu trắng trong 01 ống hút nhựa hàn kín (M1) khối lượng, trọng lượng 0,7662 gam

- Chất màu trắng trong 06 ống hút nhựa hàn kín (M2) khối lượng, trọng lượng 0,2625 gam

- Tinh thể màu trắng trong 01 gói giấy bạc (M3) khối lượng, trọng lượng 0,0873 gam (M3).

- + Mẫu chất màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng, trọng lượng 0,7662 gam (M1); 0,2625 gam (M2) loại Heroine

- + Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng, trọng lượng 0,0873 gam (M3) loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 217/CT - VKS ngày 20/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng đến 2 năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ còn lại sau giám định; 01 nỏ thủy tinh; 02 ống kim tiêm. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 61FC – 5331

Bị cáo T không tranh luận, không bào chữa cho hành vi phạm tội. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Chứng cứ xác định có tội của bị cáo: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 27/02/2019, lời khai người làm chứng, biên bản lấy lời khai, quá trình tranh tụng tại phiên tòa thể hiện bị cáo Nguyễn Thanh T sử dụng ma túy, ngày 26/02/2019 T mua 800.000 đồng ma túy để sử dụng, đến 0 giờ 30 ngày 27/2/2019 T cầm số ma túy đã mua điều khiển xe mô tô biển số 61FD - 5331 lưu thông trên đường thì bị bắt giữ. Kết quả giám định ma túy thu giữ từ T có khối lượng 1,0287 gam loại Heroine; 0,0873 gam loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 9 Nghị định 73/2018/CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, hành vi trên của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 217/CT-VKS ngày 20/6/2019 của Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo cũng như trình bày luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo T có nhân thân xấu thể hiện việc không nghề nghiệp ổn định, bị cáo đã bị đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc, đã bị xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản, lần phạm tội này của bị cáo thể hiện sự không hướng thiện của bản thân cũng như việc chấp hành pháp luật.

[2] Về tính chất mức độ tội phạm: Bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng do có khung hình phạt đến 05 năm tù, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm một cách cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo T mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô biển số 61FC – 5331 bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội, xe không rõ nguồn gốc cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[4] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, việc xử lý vật chứng và mức hình phạt đối với bị cáo T. Xét quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Án phí sơ thẩm: Bị cáo T phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2019.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy bì thư chứa Methamphetamine và Heroine sau khi giám định đã niêm phong có trọng lượng 0,6722 gam (M1), 0,2251 (M2); 0.0431 gam (M3); 01 nỏ thủy tinh; 02 ống kim tiêm

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô biển số 61FC - 533. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2019.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh